TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 147/2019/QĐST-HNGĐ

X, ngày 12 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 116/2019/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn chị Phan Thị H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm 1, xã Thanh T, Xã Thanh M, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Xóm 1, xã Thanh T, Xã Thanh M, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn N.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Văn N, sinh ngày 24 tháng 3 năm 2011 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ: Chị Phan Thị H và anh Nguyễn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nạp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006556, ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị Phan Thị H số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T;
Tỉnh Nghệ An (Nơi ĐKKH);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Trường Giang